

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN CHẤN
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2024/HS-ST
Ngày 23-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN CHẤN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thành Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Trọng Nghĩa.

2. Bà Hà Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2024/ TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 7 năm 2024 đối với:

- Bị cáo: Hà Mạnh K, sinh ngày 17 tháng 9 năm 1990 tại huyện V, tỉnh Thái Nguyên; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm L, xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Hà Văn P sinh năm 1961 và bà Tô Thị X, sinh năm 1964; có vợ là Lãng Thị H, sinh năm: 1988 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bắt, tạm giữ từ ngày 29/4/2024 đến ngày 04/5/2024. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; “Có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo Hà Mạnh K: Bà Nguyễn Thị H1, Trợ giúp viên pháp lý chi nhánh số 1- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Y. “Có mặt”.

- Bị hại: Anh Dương Phú T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn Đ, xã M, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Chị Bùi Thị X1, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

+ Anh Đỗ Xuân H2, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/4/2024, Hà Mạnh K đi xe mô tô biển số 72C1-529.94 đến nhà Bùi Thị X1 ở thôn T, xã M, huyện V chơi. Khoảng 00 giờ ngày 29/4/2024 giữa X1 và K xảy ra mâu thuẫn, K đòi về, nhưng X1 giữ chìa khóa xe mô tô, không muốn cho K về. Khương dắt xe mô tô đi dọc theo Quốc lộ C hướng đi thành phố Hà Nội, X1 đi theo và cả hai xảy ra giằng co, xô xát với nhau. Lúc này anh Dương Phú T, điều khiển xe ô tô tải biển số 21C-000.48, trên xe ô tô còn có anh Đỗ Xuân H2 đang lưu thông theo hướng từ thị xã N về nhà H2. Thấy K và X1 đang giằng co nhau, H2 bảo T dừng xe lại và xuống can ngăn, nhưng K có lời nói thách thức, nên H2 đã dùng tay nắm 02 nhát vào người K, sau đó được T, X1 can ngăn, H2 và T lên xe ô tô đi về nhà H2. Do bị H2 đánh, nên K bức tức, nhặt 01 đoạn gậy gỗ cứng dài khoảng 01 mét, đường kính khoảng 04 cm, lấy chìa khóa xe mà X1 đang cầm, điều khiển xe mô tô đến nhà H2. Lúc này H2 và T đã đi vào trong nhà, cổng đã khóa, xe ô tô biển số 21C-000.48 của T đỗ ở lề đường bên ngoài cổng. K nhặt đá ném vào trong nhà H2, thách thức, yêu cầu H2 ra ngoài nói chuyện, nhưng H2 và mọi người không ra, K dùng đoạn gậy gỗ đập nhiều nhát vào kính chắn gió phía trước, kính chắn gió cửa bên trái, 02 cụm gương chiếu hậu của xe ô tô biển số 21C-000.48, làm vỡ, hư hỏng các bộ phận nêu trên của chiếc xe; gậy gỗ bị gãy làm 02 đoạn. Sau đó K điều khiển xe mô tô đi về xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ ngủ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 11/KL-ĐG ngày 03/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V, tỉnh Yên Bái kết luận:

“...- 01 kính chắn gió phía trước của xe ô tô nhãn hiệu KIA, loại K3000S, có trị giá 2.700.000 đồng; 01 kính chắn gió bên trái của xe ô tô nhãn hiệu KIA, loại K3000S, có trị giá 800.000 đồng; 02 gương chiếu hậu của xe ô tô nhãn hiệu KIA, loại K3000S, có trị giá 1.400.000 đồng; 01 gương cầu lồi bên phải của xe ô tô nhãn hiệu KIA, loại K3000S, có trị giá 300.000 đồng; 01 vè che mưa bên trái của xe ô tô nhãn hiệu KIA, loại K3000S, có trị giá 250.000 đồng; C lắp đặt, sửa chữa có giá 1.000.000 đồng.

Tổng trị giá thiệt hại của chiếc xe ô tô biển số 21C-000.48, nhãn hiệu KIA, loại K3000S, trong vụ cố ý làm hư hỏng tài sản, xảy ra tại thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Yên Bái ngày 29/4/2024 là 6.450.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng)”

Tại Bản Cáo trạng số 32/CT-VKS-VC ngày 02/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái truy tố Hà Mạnh K về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn, luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hà Mạnh K phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hà Mạnh K từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Dương Phú T đã nhận lại chiếc xe ô tô, nhận tiền bồi thường, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

- Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án cho bị cáo được miễn nộp tiền án phí

- Về quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo của bị cáo và bị hại theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa, nội dung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là sau khi phạm tội “Tự nguyện bồi thường thiệt hại”; “Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn”; “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”; “Thành khẩn khai báo”. Ngoài ra bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Mạnh K từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, cho bị cáo được miễn nộp tiền án phí.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 29/4/2024, tại thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Yên Bái, Hà Mạnh K đã sử dụng gậy gỗ cứng đập phá, làm hư hỏng 01 kính chắn gió phía trước, 01 kính chắn gió bên trái, 02 gương chiếu hậu, 01 gương cầu lồi bên phải và 01 vè che mưa bên trái của xe ô tô nhãn hiệu KIA, loại K3000S, biển số 21C-000.48 của anh Dương Phú T. Tổng trị giá tài sản bị hư hỏng là 6.450.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Bị cáo Hà Mạnh K là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng đã cố ý thực hiện hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân

dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự, trị an và an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hà Mạnh K không có tình tiết tăng nặng.

Các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo sau khi phạm tội đã “tự nguyện bồi thường thiệt hại”; “Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn”; “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”; “thành khẩn khai báo”. Ngoài ra bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về nhân thân: Hà Mạnh K chưa có tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo là người có nhân thân tốt.

Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ không được chấp nhận

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là công nhân sau khi phạm tội không có việc làm, không có thu nhập. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ:

+ 01 (một) xe ô tô biển số 21C-000.48, nhãn hiệu KIA, loại xe K3000S, xe đã qua sử dụng; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 011220 do Phòng C1 Công an tỉnh Y cấp ngày 09/8/2018; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: 1215583 do Trung tâm Đ cấp ngày 30/01/2024; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: 2300184212 do Công ty B cấp ngày 17/9/2023. Đây là tài sản, giấy tờ hợp pháp của anh Dương Phú T, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T quản lý và sử dụng.

+ 01 (một) xe mô tô biển số: 72C1-529.94, nhãn hiệu YAMAHA, loại FZ150, màu trắng, xe đã qua sử dụng; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 051090 do Công an thành phố V cấp ngày 21/6/2014; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô- xe gắn máy số AA 230661211 do Tổng Công ty cổ phần B1 cấp ngày 15/02/2024. Đây là những tài sản, giấy tờ hợp pháp

của Hà Mạnh K, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Hà Mạnh K quản lý và sử dụng là đúng quy định.

+ 01 đoạn Video, kích thước 20,4MB, có độ dài 05 phút 14 giây, được lưu trữ trong 01 thẻ nhớ màu đen được lưu giữ cùng hồ sơ vụ án là đúng quy định tại Điều 107 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ 02 đoạn gậy gỗ có chiều dài lần lượt là 0,5 mét và 0,33 mét, đường kính là 0,045 mét; 01 hòn đá có kích thước 12cm x 09cm x 04cm đã được niêm phong là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường đầy đủ, bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi xô xát với Bùi Thị X1 và ném đá vào trong nhà Đỗ Xuân H2 của Hà Mạnh K. Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi nêu trên của Hà Mạnh K là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Đỗ Xuân H2 có hành vi dùng tay đánh Hà Mạnh K, nhưng K không bị thương tích, không bị tổn thương cơ thể. Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Xuân H2 là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Mạnh K phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Mạnh K **07** (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **01** (một) năm **02** (hai) tháng tính từ ngày tuyên án 23-7-2024.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Hà Mạnh K cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 luật thi hành án hình sự năm 2019.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 02 đoạn gậy gỗ có chiều dài lần lượt là 0,5 mét và 0,33 mét, đường kính là 0,045 mét; 01 hòn đá có kích thước 12cm x 09cm x 04cm đã được niêm phong.

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/7/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Yên Bái và Chi cục thi hành án huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.

+ Căn cứ Điều 107 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đưa vào hồ sơ vụ án để lưu trữ: 01 thẻ nhớ màu đen có lưu 01 đoạn Video, kích thước 20,4MB, có độ dài 05 phút 14 giây.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Hà Mạnh K được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Bị cáo Hà Mạnh K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại Dương Phú T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Chấn;
- Công an huyện Văn Chấn;
- Chi cục THADS huyện Văn Chấn;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên (TB);
- Bị cáo; bị hại;
- THA hình sự (2)
- Lưu hồ sơ.

Trần Thành Long